

Năm 2025, HUFLIT tuyển sinh hệ đại học chính quy cho 23 ngành đào tạo với 04 phương thức xét tuyển. Đặc biệt từ năm nay, HUFLIT mở thêm 3 ngành mới ở các lĩnh vực: Kỹ thuật phần mềm, Marketing và Truyền thông đa phương tiện.

A. THÔNG TIN CHUNG

1/ Vùng tuyển sinh: Cả nước.

2/ Mã trường: DNT.

3/ Các phương thức xét tuyển: (dự kiến)

Năm 2025, HUFLIT triển khai 04 phương thức xét tuyển, mở rộng cánh cửa đại học cho các bạn thí sinh:

- Phương thức 1: Xét tuyển bằng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT;
- Phương thức 2: Xét tuyển bằng kết quả học tập THPT lớp 12;
- Phương thức 3: Xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG TP. HCM;
- Phương thức 4: Xét tuyển thẳng (Theo quy định của Bộ GD&ĐT).

Với mỗi phương thức, thí sinh có thể lựa chọn nhiều tổ hợp môn khác nhau, linh hoạt theo năng lực học tập, sở trường cá nhân và định hướng ngành nghề thay vì bị giới hạn các tổ hợp như trước đây.

4/ Các ngành đào tạo và tổ hợp xét tuyển tại HUFLIT

Qua 33 năm hình thành và phát triển, HUFLIT là trường đại học tiên phong với chương trình đào tạo sử dụng 02 công cụ chiến lược Ngoại ngữ và Công nghệ thông tin. Nắm bắt các xu hướng nghề nghiệp và đáp ứng thị trường lao động, HUFLIT hiện đang đào tạo 04 lĩnh vực đặc thù với 23 ngành đào tạo. Trong đó có 03 ngành mới bắt đầu tuyển sinh từ năm 2025 là: Kỹ thuật phần mềm, Marketing và Truyền thông đa phương tiện.

Với chương trình đào tạo ba năm rưỡi (3.5 năm), HUFLIT hướng đến việc trang bị nền tảng kiến thức vững chắc, rèn luyện tư duy và kỹ năng ứng dụng công nghệ trong công việc, giúp người học thích nghi với sự biến động không ngừng của thị trường lao động. Sinh viên không chỉ được trang bị kiến thức chuyên môn mà còn có cơ hội rèn luyện kỹ năng toàn diện, thông qua các hoạt động như chương trình trao đổi – liên kết quốc tế, du học ngắn hạn, học kỳ doanh nghiệp hay thực tập tại các công ty đối tác,...



Tổ hợp môn xét tuyển

STT	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	TỔ HỢP (DỰ KIẾN)
1	7480201	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	Toán - Lý - Anh Toán - Hóa - Anh
2	7340122	THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	Toán - Văn - Anh Toán - Tin học - Anh
3	7480107	TRÍ TUỆ NHÂN TẠO	Toán - Công nghệ - Anh Toán - Lý - Hóa
4	7480103	KỸ THUẬT PHẦN MỀM	Toán - Lý - Văn Toán - Lý - Tin học
5	7220201	NGÔN NGỮ ANH*	Văn - Toán - Anh Văn - Lý - Anh Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh Văn - GDKT&PL - Anh Văn - Hóa - Anh Văn - Tin học - Anh Văn - Công nghệ - Anh
6	7220204	NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC	Văn - Toán - Anh Văn - Toán - Trung Văn - Toán - Pháp Văn - Lý - Anh Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh Văn - GDKT&PL - Anh Văn - Công nghệ - Anh
7	7310608	ĐÔNG PHƯƠNG HỌC	Văn - Toán - Anh Toán - Lý - Anh Văn - Toán - Hàn Văn - Toán - Nhật Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh
8	7220210	NGÔN NGỮ HÀN QUỐC	Văn - Toán - Anh Văn - Lý - Anh Văn - Toán - Hàn Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh
9	7220209	NGÔN NGỮ NHẬT	Văn - Toán - Anh Văn - Toán - Nhật Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh
10	7480107	TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG	Toán - Văn - Anh Toán - Lý - Anh Toán - Hóa - Anh Toán - Công nghệ - Anh Toán - GDKT&PL - Anh Toán - Tin học - Anh Văn - Lý - Anh Văn - Sử - Anh
11	7480103	KẾ TOÁN	
12	7340302	KIỂM TOÁN	
13	7340101	QUẢN TRỊ KINH DOANH*	
14	7340120	KINH DOANH QUỐC TẾ*	
15	7510605	LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG*	
16	7340115	MARKETING*	Văn - Toán - Anh Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh Văn - GDKT&PL - Anh Toán - Sử - Anh Toán - Địa - Anh Toán - GDKT&PL - Anh
17	7310206	QUAN HỆ QUỐC TẾ*	
18	7320108	QUAN HỆ CÔNG CHÚNG*	
19	7320104	TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN*	
20	7380107	LUẬT KINH TẾ	Toán - Sử - Anh Toán - GDKT&PL - Anh Toán - Lý - Anh Văn - Toán - Anh Văn - Sử - Địa Văn - GDKT&PL - Anh Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh
21	7380101	LUẬT	Toán - Sử - Anh Toán - Địa - Anh Toán - GDKT & PL - Anh Văn cToán - Anh Văn - Sử - Địa Văn - GDKT&PL - Anh Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh
22	7810201	QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN*	Văn - Toán - Anh Văn - Sử - Anh Văn - Địa - Anh Văn - GDKT & PL - Anh Toán - Tin học - Anh
23	7810103	QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH*	

*Các ngành sử dụng môn Tiếng Anh là môn xét tuyển chính (nhân hệ số 2)

Các ngành đào tạo và các tổ hợp xét tuyển tại HUFLIT năm 2025

B. ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN THEO TỪNG PHƯƠNG THỨC

1. Điều kiện xét tuyển chung

- Tất cả các phương thức xét tuyển, ngành tuyển sinh đều được quy về thang điểm 30. Riêng đối với các ngành có môn thi chính, môn thi chính được nhân hệ số 2 và quy về thang điểm 30.
- Các ngành có tổ hợp môn xét tuyển có môn tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn, tiếng Nhật được sử dụng quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định của HUFLIT.



Bảng quy đổi chứng chỉ sang điểm Ngoại ngữ HUFLIT

STT	MÔN NGOẠI NGỮ	CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ	ĐIỂM NGOẠI NGỮ QUY ĐỔI SANG THANG ĐIỂM 10			
			7.0	8.0	9.0	10.0
01	TIẾNG ANH	TOEFL ITP	450 - 474	475 - 499	500 - 524	Từ 525
		TOEFL iBT	45-52	53 - 64	61-68	Từ 69
		IELTS	4.0	4.5	5.0	Từ 5.5
		Chứng chỉ VSTEP	Bậc 3			Bậc 4
		TOEIC (Nghe và đọc)	550	600	650	700
		Cambridge English Scale: - Preliminary - Business Preliminary	142 - 146	147 - 153	154 - 161	162 - 168
		Linguaskill				
		Aptis ESOL	B1 (102)	B1 (119)	B1 (136)	B2
		Pearson English International Certificate (PEIC) Level 2	Level 2			
02	TIẾNG TRUNG QUỐC	HSK			Cấp độ 3	Cấp độ 4
		TOCFL			Cấp độ 3	Cấp độ 4
03	TIẾNG NHẬT	JLPT				Từ N3

LIÊN HỆ TUYỂN SINH



www.huflit.edu.vn



828 Sư Vạn Hạnh, P.13, Q.10, TP.HCM



tuyensinh@huflit.edu.vn



806 QL22, Tân Xuân, Hóc Môn, TP.HCM



Bảng quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ tại HUFLIT 2025

2. Điều kiện xét tuyển theo từng phương thức

2.1 Phương thức xét kết quả thi tốt THPT 2025:

>> Điều kiện xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- Tham gia kỳ thi THPT Quốc gia 2025;
- Có điểm thi THPT Quốc gia 2025 đạt từ ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào do trường quy định. Trường sẽ công bố khi có kết quả thi THPT Quốc gia 2025.

>>> Cách xét tuyển:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển, thanh toán lệ phí trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT theo quy định, mốc thời gian quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

2.2 Phương thức xét kết quả học tập THPT lớp 12

- Thí sinh có thể dùng kết quả học tập THPT lớp 12 để xét tuyển vào HUFLIT cho 23 ngành đào tạo hệ chính quy của trường.

Thông tin chi tiết: [Xét học bạ – nhân học bổng đợt 3.](#)

>> Điều kiện xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.
- Tổng điểm 03 môn tham gia xét tuyển (không nhân hệ số) từ 18.00 điểm trở lên.

>> Cách xét tuyển:

Bước 1: Đăng ký thông tin xét tuyển học bạ – nhận học bổng tại website HUFLIT

- Thí sinh thao tác đăng ký trực tuyến 100% tại: <https://tuyensinh.huflit.edu.vn>. Điền đầy đủ và chính xác thông tin cá nhân theo yêu cầu (Họ Tên; Ngày sinh, CCCD và nơi cấp, Nơi thường trú/ tạm trú, Trường THPT đang theo học, Bảng điểm THPT). Đồng thời đăng tải đầy đủ + rõ nét hình ảnh hoặc file scan trường yêu cầu.
- Ngoài ra thí sinh nhớ chọn phương thức xét tuyển và chính sách học bổng mong muốn.

Lưu ý: Thí sinh có thể tra cứu mã trường THPTT tại đây: [Danh sách trường THPT 30.4.2024](#)

Bước 2: Đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ GD&ĐT

- Thí sinh đăng ký xét tuyển, thanh toán lệ phí trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT theo quy định, mốc thời gian quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
- Kết quả trúng tuyển sẽ được HUFLIT và Bộ GD&ĐT thông báo sau khi kết thúc quá trình lọc ảo.

2.3 Phương thức xét kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP. HCM

Thời gian đăng ký dự thi: Theo kế hoạch của Đại học quốc gia TP.HCM.

>> Điều kiện xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- Tham dự kỳ thi đánh giá năng lực 2025 do ĐHQG TP.HCM tổ chức và có kết quả đạt từ ngưỡng điểm xét tuyển là **500/1200**.

>> Cách xét tuyển:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển, thanh toán lệ phí trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT theo quy định, mốc thời gian quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
- Kết quả trúng tuyển sẽ được Bộ GD&ĐT và HUFLIT thông báo sau khi kết thúc quá trình lọc ảo.

2.4 Phương thức xét tuyển thẳng (theo quy định của Bộ GD&ĐT năm 2025).

HUFLIT sẽ công bố các tiêu chí nhận hồ sơ xét tuyển thẳng và tổ chức nhận hồ sơ kèm thông báo hướng dẫn chi tiết sau.

C. THÔNG TIN HỌC PHÍ, HỌC BỔNG

1. Học phí năm 2025

Năm 2025, HUFLIT áp dụng mức học phí với đơn giá là 1.230.000/tín chỉ. Mức học phí này được duy trì ổn định trong toàn khóa học và không thay đổi. Số tín chỉ của tất cả các ngành là 135 tín chỉ (chưa bao gồm tín chỉ GDTC, GDQP, thực hành...).

Phụ huynh và thí sinh có thể tham khảo **DỰ TRÙ** học phí theo từng năm tại HUFLIT:



Học phí năm 1 theo ngành đào tạo

(Tham khảo)

STT	TÊN NGÀNH	HỌC KỲ 1	HỌC KỲ 2 VÀ GDQP	CẢ NĂM
01	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	18,450,000	19,680,000	38,130,000
02	THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	18,450,000	19,680,000	38,130,000
03	TRÍ TUỆ NHÂN TẠO	18,450,000	19,680,000	38,130,000
04	KỸ THUẬT PHẦN MỀM	18,450,000	19,680,000	38,130,000
05	NGÔN NGỮ ANH	17,220,000	20,910,000	38,130,000
06	NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC	17,220,000	20,910,000	38,130,000
07	QUAN HỆ QUỐC TẾ	17,220,000	22,140,000	39,360,000
08	QUAN HỆ CÔNG CHỨNG	17,220,000	22,140,000	39,360,000
09	TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN	17,220,000	22,140,000	39,360,000
10	ĐÔNG PHƯƠNG HỌC	18,450,000	20,910,000	39,360,000
11	NGÔN NGỮ HÀN QUỐC	18,450,000	20,910,000	39,360,000
12	NGÔN NGỮ NHẬT	18,450,000	20,910,000	39,360,000
13	QUẢN TRỊ KINH DOANH	18,450,000	20,910,000	39,360,000
14	KINH DOANH QUỐC TẾ	18,450,000	19,680,000	38,130,000
15	LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG	18,450,000	19,680,000	38,130,000
16	MARKETING	18,450,000	19,680,000	38,130,000
17	QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH	18,450,000	20,910,000	39,360,000
18	QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN	18,450,000	20,910,000	39,360,000
19	TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG	15,990,000	23,370,000	39,360,000
20	KẾ TOÁN	15,990,000	23,370,000	39,360,000
21	KIỂM TOÁN	15,990,000	23,370,000	39,360,000
22	LUẬT KINH TẾ	18,450,000	20,910,000	39,360,000
23	LUẬT	18,450,000	20,910,000	39,360,000

***Lưu ý: Học kỳ 3 sinh viên học Giáo dục Quốc phòng**

Dự trù học phí năm 1 theo ngành đào tạo tại HUFLIT 2025



Học phí HUFLIT theo ngành đào tạo

(Tham khảo)

STT	TÊN NGÀNH	NĂM 1 (HK1 - HK2 - QS)	NĂM 2 (HK3 - HK4 - HK5)	NĂM 3 (HK6 - HK7 - HK8)	NĂM 4 (HK9)	TOÀN KHÓA
01	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	38,130,000	73,800,000	59,040,000	3,690,000	174,660,000
02	THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	38,130,000	70,110,000	62,730,000	3,690,000	174,660,000
03	TRÍ TUỆ NHÂN TẠO	38,130,000	68,880,000	63,960,000	3,690,000	174,660,000
04	KỸ THUẬT PHẦN MỀM	38,130,000	73,800,000	59,040,000	3,690,000	174,660,000
05	NGÔN NGỮ ANH	38,130,000	60,270,000	61,500,000	14,760,000	174,660,000
06	NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC	38,130,000	59,040,000	62,730,000	14,760,000	174,660,000
07	QUAN HỆ QUỐC TẾ	39,360,000	60,270,000	63,960,000	11,070,000	174,660,000
08	QUAN HỆ CÔNG CHÚNG	39,360,000	60,270,000	63,960,000	11,070,000	174,660,000
09	TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN	39,360,000	60,270,000	63,960,000	11,070,000	174,660,000
10	ĐÔNG PHƯƠNG HỌC	39,360,000	63,960,000	49,200,000	22,140,000	174,660,000
11	NGÔN NGỮ HÀN QUỐC	39,360,000	63,960,000	49,200,000	22,140,000	174,660,000
12	NGÔN NGỮ NHẬT	39,360,000	67,650,000	62,730,000	11,070,000	180,810,000
13	QUẢN TRỊ KINH DOANH	39,360,000	71,340,000	50,430,000	13,530,000	174,660,000
14	KINH DOANH QUỐC TẾ	38,130,000	73,800,000	49,200,000	13,530,000	174,660,000
15	LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG	38,130,000	72,570,000	47,970,000	15,990,000	174,660,000
16	MARKETING	38,130,000	71,340,000	50,430,000	14,760,000	174,660,000
17	QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH	39,360,000	63,960,000	67,650,000	3,690,000	174,660,000
18	QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN	39,360,000	63,960,000	67,650,000	3,690,000	174,660,000
19	TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG	39,360,000	68,880,000	56,580,000	9,840,000	174,660,000
20	KẾ TOÁN	39,360,000	68,880,000	56,580,000	9,840,000	174,660,000
21	KIỂM TOÁN	39,360,000	68,880,000	56,580,000	9,840,000	174,660,000
22	LUẬT KINH TẾ	39,360,000	60,270,000	63,960,000	11,070,000	174,660,000
23	LUẬT	39,360,000	59,040,000	65,190,000	11,070,000	174,660,000

Ghi chú
HK: Học kỳ QS: Quân sự

*Lưu ý: Học kỳ 3 (năm 1) sinh viên học Giáo dục Quốc phòng
Học kỳ 1 và học kỳ 2 (năm 2) sinh viên học 2 tín chỉ môn Giáo dục thể chất

Dự trù học phí toàn khóa theo ngành đào tạo tại HUFLIT 2025

2/ Chính sách học bổng năm 2025

Năm 2025, HUFLIT áp dụng các chính sách học bổng vô cùng hấp dẫn, thí sinh đăng ký ứng tuyển học bạ ngay sẽ được nhận được các học bổng giá trị từ HUFLIT từ 15% đến 100% học phí toàn khóa.

Ngoài ra, HUFLIT còn triển khai Quỹ Hỗ trợ sinh viên với tổng giá trị lên đến 13 tỷ đồng mỗi năm. Đây là chương trình hỗ trợ tài chính đặc biệt dành riêng cho sinh viên HUFLIT, giúp các em có thể mượn tiền đóng học phí với lãi suất 0%, giảm bớt gánh nặng tài chính.



CHÍNH SÁCH HỌC BỔNG TÂN SINH VIÊN

TÊN	ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN	GIÁ TRỊ
1. Học bổng Nâng bước thủ khoa*	Thủ khoa Trường	50% học phí toàn khóa học
	Thủ khoa Ngành	25% học phí toàn khóa học
2. Học bổng Tân sinh viên tài năng	Tuyển thẳng Học sinh Giỏi cấp quốc gia (Giải Nhất, Nhì, Ba) *	100% học phí toàn khóa học
	Tuyển thẳng Học sinh Giỏi cấp quốc gia (Giải Khuyến khích) *	50% học phí toàn khóa học
	Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (TOEFL ITP 525; TOEFL IBT 68; IELTS 6.5; HSK cấp độ 5; JLPT N3; TOPIK 3)	3.000.000đ
	Học bổng dành cho Tân sinh viên có điểm đầu vào cao (mới)*: • Từ 25 điểm đối với phương thức xét điểm thi tốt nghiệp THPT • Từ 27 điểm đối với phương thức xét kết quả học tập THPT	20% học phí toàn khóa học
3. Học bổng Trải nghiệm (mới)*	Dành cho Tân sinh viên của 9 ngành: Luật; Luật kinh tế; Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành; Quản trị khách sạn; Đông Phương học; Ngôn ngữ Nhật; Trí tuệ nhân tạo; Kế toán và Kiểm toán.	20% học phí toàn khóa học
4. Học bổng Kết nối	Sinh viên đến từ các trường THPT kết nối với HUFLIT trong năm học	5.000.000đ
5. Học bổng Khóa học Ngoại ngữ - Tin học	Học bổng học phí khóa học ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra	100% học phí khóa học
	Học bổng học phí khóa học ngoại ngữ tiếng Anh	30% học phí khóa học
	Học bổng khóa học tin học văn phòng	100% học phí khóa học
6. Học bổng học tập tại cơ sở Học Môn	Dành cho sinh viên đăng ký chương trình học tập toàn khóa tại cơ sở Học Môn với các ngành học: Ngôn ngữ Anh; Ngôn ngữ Trung; Ngôn ngữ Hàn; Công nghệ thông tin (trừ chuyên ngành Kỹ thuật vi mạch); Thương mại điện tử; Trí tuệ nhân tạo; Kỹ thuật phần mềm; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Marketing; Quan hệ quốc tế; Quan hệ công chúng; Truyền thông đa phương tiện; Tài chính ngân hàng	15% học phí toàn khóa học
7. Học bổng Nguyên vọng 1	Sinh viên trúng tuyển nguyện vọng 1 vào HUFLIT	50% học phí học kỳ 1

(*) Học bổng có điều kiện duy trì

Chính sách học bổng Tân sinh viên HUFLIT